

Số: 17/2010/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị
và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 18

(Từ ngày 07 đến ngày 09 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 773/2009/NQ-UBTVQH12 ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về một số chế độ chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan trực thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 14/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BPC ngày 04/12/2010 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VII, kỳ họp thứ 18 đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp

khách trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

1. Chế độ công tác phí:

Công tác phí là khoản chi phí để chi trả cho người đi công tác khi được thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc cấp có thẩm quyền cử đi công tác trong nước, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân thì được thanh toán công tác phí bao gồm: tiền phương tiện đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê chỗ ở nơi đến công tác, cước hành lý, tài liệu mang theo để làm việc (nếu có).

a) Tiêu chuẩn, định mức thanh toán tiền phương tiện đi công tác:

- Người đi công tác được thanh toán tiền phương tiện đi lại theo giá cước thông thường bằng các phương tiện giao thông công cộng (giá không bao gồm các dịch vụ khác).

- Tiêu chuẩn được thanh toán vé máy bay như sau: Cán bộ có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 1,3 trở lên được thanh toán vé máy bay hạng ghế thương gia. Các đối tượng còn lại được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử đi công tác bằng phương tiện máy bay thì thanh toán vé máy bay hạng ghế thường.

- Trường hợp thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác:

+ Đối với các đối tượng cán bộ lãnh đạo có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô đưa đi công tác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, khi đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 15 km trở lên thì được thanh toán tiền khoán tự túc phương tiện đi công tác. Mức thanh toán khoán tự túc phương tiện được tính theo số ki - lô - mét (km) thực tế và đơn giá thuê xe. Đơn giá thuê xe do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định căn cứ đơn giá thuê xe phổ biến đối với phương tiện loại trung bình tại địa phương và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

+ Đối với các đối tượng không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác, nhưng nếu cán bộ đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 15 km trở lên mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện theo số km thực đi nhân với đơn giá khoán (bao gồm tiền nhiên liệu và khấu hao xe).

b) Phụ cấp lưu trú:

- Cán bộ, công chức đi công tác trong tỉnh được thanh toán phụ cấp công tác không quá 100.000 đồng/người/ngày.

- Cán bộ, công chức đi công tác ngoài tỉnh từ 02 ngày trở lên được thanh toán phụ cấp công tác không quá 150.000 đồng/người/ngày/. Trường hợp đi công tác (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng không quá 100.000 đồng/người/ngày và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ, công chức ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo

thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú không quá 200.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên đảo, những ngày đi, về trên biển); trong trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ chi bồi dưỡng khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất để thanh toán chi trả cho cán bộ, công chức.

c) Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác:

Cán bộ, công chức được cơ quan, đơn vị cử đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo một trong hai hình thức như sau:

- Thanh toán theo hình thức khoán:

+ Cán bộ, công chức đi công tác ở quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Cần Thơ, thành phố Đà Nẵng và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh. Mức khoán không quá 350.000 đồng/ngày/người;

+ Cán bộ, công chức đi công tác ngoài tỉnh đối với các vùng còn lại, mức khoán không quá 200.000 đồng/ngày/người;

+ Đi công tác trong tỉnh mức khoán không quá 100.000 đồng/ngày/người;

- Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

Trong trường hợp cán bộ, công chức đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán nêu trên thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

+ Cán bộ, công chức đi công tác tại các quận thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Cần Thơ, thành phố Đà Nẵng; thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

Đối với các đối tượng lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/ phòng;

Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 900.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

+ Đi công tác tại các vùng còn lại:

Đối với các đối tượng lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/phòng;

Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ không quá 600.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

d) Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng:

Đối với cán bộ, công chức thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng thì tùy theo đối tượng, đặc điểm công tác và khả năng kinh phí, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định mức khoán tiền công tác phí theo tháng cho cán bộ

đi công tác lưu động để hỗ trợ chi phí, nhưng không quá 300.000 đồng/người/tháng và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Chế độ chi hội nghị:

a) Mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước như sau:

- Cuộc họp tổ chức tại thị trấn thuộc huyện và các phường thuộc thành phố Cà Mau: Mức chi hỗ trợ tiền ăn không quá 100.000 đồng/ngày/người;

- Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): Mức chi hỗ trợ tiền ăn không quá 60.000 đồng/ngày/người.

b) Chi tiền nước uống trong cuộc họp không quá 30.000 đồng/ngày (2 buổi)/đại biểu.

3. Chế độ tiếp khách trong nước:

- Chi nước uống: đối với khách đến làm việc tại cơ quan, đơn vị mức chi không quá 20.000 đồng/người/ngày.

- Chi mời cơm: Các cơ quan, đơn vị không tổ chức chi chiêu đãi đối với khách trong nước đến làm việc tại cơ quan, đơn vị mình; trường hợp xét thấy cần thiết thì chỉ tổ chức mời cơm khách theo mức chi tiếp khách không quá 200.000 đồng/1 suất. Về đối tượng mời cơm giao UBND tỉnh quy định cụ thể.

4. Chế độ tiếp khách nước ngoài:

Khách nước ngoài đến làm việc, hội nghị, hội thảo tại tỉnh Cà Mau, mức chi tiếp khách thực hiện theo mức chi tiếp khách nước ngoài quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

5. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh được giao trong dự toán đầu năm đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và tổ chức xã hội nghề nghiệp có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp.

b) Chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh Cà Mau nêu trên đây là mức chi tối đa, các đơn vị quản lý hành chính thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 07/10/2005 của Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ thì Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao đầu năm, quy định cụ thể chế độ công tác phí, chế độ hội nghị và chế độ chi tiếp khách của cơ quan, đơn vị đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi phí hoạt động, đơn vị tự

bảo đảm một phần chi phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ, thì Thủ trưởng đơn vị quy định cụ thể chế độ công tác phí, chế độ hội nghị và chế độ chi tiếp khách của đơn vị có thể cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định của Nghị quyết này và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

- Đối với các hội nghị được tổ chức bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ, thì khuyến khích vận dụng thực hiện chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Nghị quyết này, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với nguồn kinh phí của đơn vị.

- Các doanh nghiệp nhà nước được vận dụng chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh quy định tại Nghị quyết này, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 113/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của HĐND tỉnh Cà Mau về ban hành chế độ công tác phí, chế độ hội nghị và chế độ tiếp khách trên địa bàn tỉnh Cà Mau và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2010. /.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, tp;
- Website Cà Mau;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Hồng My